TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đỗ Thị H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: xóm A, thôn ĐN, xã KT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Vũ Quang S**,** sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Chị Đỗ Thị H và anh Vũ Quang S thống nhất thỏa thuận: giao cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 29/12/2012 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Bảo N sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Vũ Quang S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Bảo N là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng trên tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2023 cho đến khi cháu Vũ Bảo N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp

cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đỗ Thị H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002755 ngày 25/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Đỗ Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Vũ Quang S phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng